

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: Phó Giáo sư

Mã hồ sơ:



(Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó: ; Nội dung không đúng thì để trống:)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng

Ngành: Luật học;

Chuyên ngành: Luật Quốc tế

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **NGUYỄN THỊ HỒNG TRINH**

2. Ngày tháng năm sinh: 08/05/1982; Nam Nữ Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Hương Long, Thành phố Huế, Thừa Thiên Huế

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Lô C37 (Nhà 35) KĐT An Cựu, Phường An Đông, Huế, Thừa Thiên Huế

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): Lô C37 (Nhà 35) KĐT An Cựu, Phường An Đông, Huế, Thừa Thiên Huế

Điện thoại nhà riêng:; Điện thoại di động: 0905780320; E-mail: nguyenhongtrinh83@gmail.com, trinhnth@hul.edu.vn, nthtrinh@hueuni.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

Từ tháng, năm: 01/2016 đến 02/2017: Giảng viên Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Từ tháng, năm: 3/2017 đến tháng, năm: 2/2020: Giảng viên, Phó Trưởng Khoa Luật Quốc tế, Đại học Luật, Đại học Huế

Từ tháng, năm: 3/2020 đến nay: Trưởng Khoa Luật Quốc tế, Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Chức vụ: Hiện nay: Trưởng Khoa Luật Quốc tế; Chức vụ cao nhất đã qua: Phó Trưởng Khoa Luật Quốc tế.

Cơ quan công tác hiện nay: Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Địa chỉ cơ quan: 20 Võ Văn Kiệt, Phường An Tây, Huế, Thừa Thiên Huế

Điện thoại cơ quan: 0234.3935299

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

8. Đã nghỉ hưu từ thángnăm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

- Được cấp bằng ĐH ngày 20 tháng 07 năm 2005; số văn bằng: C689777; ngành: Luật học, chuyên ngành: Luật Kinh tế quốc tế; Nơi cấp bằng ĐH (trường, nước): Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế, Việt Nam

- Được cấp bằng ThS ngày 30 tháng 06 năm 2010; số văn bằng: CH/K15-62; ngành: Luật học; chuyên ngành: Luật Quốc tế; Nơi cấp bằng ThS (trường, nước): Đại học Luật Hà Nội, Việt Nam

- Được cấp bằng TS ngày 24 tháng 06 năm 2015; số văn bằng:; ngành: Luật; chuyên ngành: Tư pháp quốc tế; Nơi cấp bằng TS (trường, nước): Đại học Hamburg, CHLB Đức

- Được cấp bằng TSKH ngày ... tháng ... năm; số văn bằng:; ngành:; chuyên ngành:

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày tháng năm, ngành:

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư tại HĐGS cơ sở: Đại học Huế (Hội đồng II: Khoa học xã hội và nhân văn)

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành: Luật học

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Tư pháp quốc tế, Luật Quốc tế, Luật Thương mại quốc tế, Pháp luật hợp đồng, Luật Hôn nhân và Gia đình

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn (số lượng) 03 HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (ứng viên chức danh GS không cần kê khai nội dung này);

- Đã hoàn thành đề tài NCKH từ cấp cơ sở trở lên: số lượng 02, trong đó 01 cấp cơ sở và 01 cấp Bộ ;

- Đã công bố (số lượng) 29 bài báo khoa học, trong đó 06 bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản: 14 công trình, trong đó có 14 công trình thuộc nhà xuất bản có uy tín;

- Số lượng tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục, thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế:

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Tặng Giấy khen của Ban chấp hành Công đoàn Đại học Huế năm 2018 vì đã có công trình khoa học đăng tải trên các tạp chí khoa học, nhà xuất bản quốc tế uy tín, quyết định số 1475/QĐ-KTCD ngày 14/11/2018;
 - Tặng Giấy khen của Giám đốc Đại học Huế năm 2018 vì đã có thành tích tiêu biểu trong phong trào “Giải việc trường – Đảm việc nhà” giai đoạn 2016-2018, quyết định số 14/QĐ-KTCD ngày 15/10/2018;
 - Tặng Giấy khen của Giám đốc Đại học Huế năm 2019 vì đã có thành tích xuất sắc trong năm học 2018-2019, quyết định số 1663/QĐ-DHH ngày 18/12/2019;
 - Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật năm 2021 do có công bố quốc tế và thành tích cao trong nghiên cứu khoa học, quyết định số 521/QĐ-ĐHL, ngày 29/09/2021;
 - Tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2020-2021, Quyết định Số 444/QĐ-ĐHL ngày 10/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học luật, Đại học Huế ;
 - Tặng Danh hiệu Nhà giáo tiêu biểu của Đại học Huế giai đoạn 2017-2022 (nhân dịp kỉ niệm 40 năm thành lập Đại học Huế), Quyết định Số 1757/QĐ-ĐHH ngày 15/11/2022 của Giám đốc Đại học Huế.
 - Tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2020-2021 , Quyết định Số 444/QĐ-ĐHL ngày 10/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học luật, Đại học Huế ;
 - Tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2021-2022 , Quyết định Số 464/QĐ-ĐHL ngày 1/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học luật, Đại học Huế ;
 - Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật năm 2022 do đạt thành tích giờ NCKH cao, có công trình đăng tải trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín, quyết định số 577/QĐ-ĐHL, ngày 19/09/2022;
 - Tặng Giấy khen của Hiệu trưởng Trường Đại học Luật năm 2023 do đạt thành tích giờ NCKH cao, có công trình khoa học công bố quốc tế và kết nối các đối tác nước ngoài, quyết định số 1045/QĐ-ĐHL, ngày 14/11/2023;
 - Tặng Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở năm học 2022-2023, Quyết định Số 624/QĐ-ĐHL ngày 20/7/2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học luật, Đại học Huế ;
 - Tặng Giấy khen của Giám đốc Đại học Huế năm 2023 vì đã có thành tích xuất sắc trong công bố khoa học năm 2023, quyết định số 1718/QĐ-DHH ngày 16/11/2023;
16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

- Chấp hành nghiêm các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các chủ trương, quy định của Bộ Giáo dục & Đào tạo, Đại học Huế và Trường Đại học Luật.
- Có phẩm chất của một nhà giáo như: tâm huyết, yên tâm và gắn bó với nghề; trung thực và trách nhiệm trong giảng dạy và nghiên cứu khoa học; có tinh thần cầu tiến, không ngừng phấn đấu, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; tích cực

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước giúp đỡ các đồng nghiệp trẻ, nghiên cứu sinh, học viên cao học và sinh viên trong học tập, nghiên cứu khoa học.

- Có kỹ năng sư phạm; có năng lực nghiên cứu khoa học cơ bản và thực nghiệm - ứng dụng; có khả năng tiếp cận vấn đề chuyên môn mới và vận dụng vào giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: 18 năm 06 tháng

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2018-2019			03	02	285	60	345/373.5/216
2	2019-2020			02	03	300	30	330/390/216
3	2020-2021			03	02	300	30	330/396/202.5
03 năm học cuối								
4	2021-2022			03	02	390	30	420/498/189
5	2022-2023			03	02	330	60	390/546/189
6	2023-2024			03	04	240	60	300/348/189

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ; Tại nước:; Từ năm đến năm

- Bảo vệ luận văn ThS hoặc luận án TS hoặc TSKH ; tại nước: CHLB Đức năm 2015

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước:

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: số bằng:; năm cấp:.....

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài:

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:.....

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước):

d) Đối tượng khác ; Diễn giải:

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ):

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ ... đến ...	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Trần Công Quốc Dũng		HVCH	Chính		Tháng 11/2021 đến tháng 5/2022	Trường Đại học Luật, Đại học Huế	Bằng số 22CHK12LKTH UE0032 ngày 03/10/2022
2	Trần Đoàn Nguyên		HVCH	Chính		Tháng 11/2021 đến tháng 5/2022	Trường Đại học Luật, Đại học Huế	Bằng số 24CHK12LKTH UE0434 ngày 29/03/2024
3	Nguyễn Thị Thu Thủy		HVCH	Chính		Tháng 11/2021 đến tháng 5/2022	Trường Đại học Luật, Đại học Huế	Bằng số 22CH12LKTHU E0018 ngày 03/10/2022

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang ... đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
I	Trước khi được công nhận TS						
1							
II	Sau khi được công nhận TS						
1	Private International Law in Vietnam. On general issues, contracts and torts in light of European Developments	CK	Mohr Siebeck (CHLB Đức), 2016	01	Nguyễn Thị Hồng Trinh	Chủ biên và biên soạn Toàn bộ (1-261)	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật,

							Đại học Huế (Số 36 danh mục Sách chuyên khảo kèm theo)
2	Chương sách: National Report: Vietnam, trong sách: <i>Encyclopedia of Private International Law</i> , Vol.3	CK	Edward Elgar Publishing (Anh Quốc) 2017	01 Tác giả chương	Jürgen Basedow, Giesela Rühl, Franco Ferrari and Pedro de Miguel Asensio	Toàn bộ (Trang: 2658-2667)	Giấy xác nhận sử dụng sách Số 02/GXN-ĐHL ngày 10/08/2019
3	Chương 8 – Hợp đồng, trong Tài liệu học tập - Hướng dẫn giải quyết tình huống học phần Tư Pháp Quốc tế	HD	Nhà xuất bản Đại học Huế, 2018	01 Tác giả chương	Vũ Thị Hương	Biên soạn toàn bộ chương sách (Trang: 86-99)	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 03 danh mục Tài liệu học tập kèm theo)
4	Chương 4 - Bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan, trong Giáo trình Luật Sở hữu Trí tuệ	GT	Nhà xuất bản Đại học Huế, 2018	01 Tác giả chương	Đoàn Đức Lương, Trần Văn Hải	Biên soạn toàn bộ chương sách Trang: 211-223	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 01 danh mục Giáo trình kèm theo)
5	Luật áp dụng đối với hợp đồng có yếu tố nước ngoài theo Pháp luật Việt Nam và pháp luật Liên minh Châu Âu	CK	Nhà xuất bản Đại học Huế, 2021	02	Nguyễn Thị Hồng Trinh	Chủ biên và tác giả biên soạn chung cuốn sách (01-195)	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 02 danh mục Sách

							chuyên khảo kèm theo)
6	Tài liệu học tập - Hướng dẫn giải quyết tình huống học phần Luật Thương mại Quốc tế	HD	Nhà xuất bản Đại học Huế, 2021	04	Nguyễn Thị Hồng Trinh	Các thành viên biên soạn chung toàn bộ tài liệu (01-84)	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 09 danh mục Tài liệu hướng dẫn kèm theo)
7	Chương sách: <i>Vietnamese perspectives</i> , Trong sách: Choice of Law in International Commercial Contract	CK	Oxford University Press, 2021	02 Đoàn Đức Lương, Nguyễn Thị Hồng Trinh	Daniel Girsberger, Thomas Kadner, Jan L Neels	Cùng tác giả chính Đoàn Đức Lương biên soạn toàn bộ chương sách (Trang: 700-714)	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 32 danh mục Sách chuyên khảo kèm theo)
8	Chương sách: Vietnam, Trong sách: Direct Jurisdiction.	CK	Bloomsbury Publishing Imprint: Hart Publishing (Anh Quốc). 2022	03 (Nguyễn Thị Hồng Trinh, Hồ Minh Thành, Hoàng Thảo Anh)	Anselmo Reyes và Wilson Lui.	Là Tác giả chính, cùng 02 tác giả biên soạn toàn bộ chương sách (Trang: 183-200)	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 33 danh mục Sách chuyên khảo kèm theo)
9	<i>Hôn nhân giữa những người cùng giới tính-Pháp luật một số nước trên thế giới và định hướng lập pháp tại Việt Nam</i>	TK	Nhà xuất bản Đại học Huế, 2022	11 (03 chủ biên, 08 thành viên)	Nguyễn Thị Hồng Trinh, Hồ Minh Thành, Hoàng Thảo Anh (Đồng chủ biên)	Các chủ biên cùng biên tập toàn bộ cuốn sách (1-170)	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 02 danh mục Sách tham

							khảo kèm theo)
10	Chương sách: Vietnam, Trong sách: Treatment of Foreign Law in Asia	CK	Bloomsbury Publishing Imprint: Hart Publishing (Anh Quốc), 2023	02 (Nguyễn Thị Hồng Trinh, Bùi Thị Quỳnh Trang)	Kazuski Nishioka	Là tác giả chính, cùng 01 tác giả biên soạn toàn bộ chương sách (Trang: 153-170)	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 34 danh mục Sách chuyên khảo kèm theo)
11	Áp dụng Bộ luật Dân sự và luật chuyên ngành trong lĩnh vực hợp đồng.	CK	Nhà xuất bản Tư pháp, 2023	04 (01 chủ biên, 03 thành viên)	Đoàn Đức Lương	Các Thành viên cùng tham gia biên soạn toàn bộ cuốn sách	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 10 danh mục Sách chuyên khảo kèm theo)
12	Tài liệu học tập bằng tiếng Anh: Textbook - Private International Law	HD	Nhà xuất bản Đại học Huế, 2024	05 (01 chủ biên, 04 thành viên)	Nguyễn Thị Hồng Trinh	Chủ biên và Biên soạn Chương I (tr. 1-11), II (tr. 15-22), II (tr. 40-45), V (tr.1-93), VI (tr.99-120)	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 08 danh mục Tài liệu học tập kèm theo)
13	Tài liệu học tập bằng tiếng Anh: Textbook - International Trade Law	HD	Nhà xuất bản Đại học Huế, 2024	02	Nguyễn Thị Hồng Trinh, Bùi Thị Quỳnh Trang (Đồng chủ biên)	Chủ biên và Biên soạn từ Chương 1 đến chương 5 (tr. 1-151)	Quyết định 427/QĐ-ĐHL ngày 28/05/2024 về việc phê duyệt tài liệu giảng dạy sử dụng tại Trường Đại học Luật, Đại học Huế (Số 07 danh mục Tài liệu học tập kèm theo)

14	Giáo trình Luật Thương mại quốc tế	GT	Nhà xuất bản Công an Nhân dân, 2024	02	Nguyễn Thị Hồng Trinh, Trần Viết Long	Đồng chủ biên và Biên soạn Chương 2 (tr.35-75) và Chương 7 (tr.236-275)	Giấy xác nhận sử dụng sách Số 06/GXN-ĐHL ngày 28/06/2024
----	------------------------------------	----	-------------------------------------	----	---------------------------------------	--	--

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau TS: [],.....

Lưu ý:

- Chỉ kê khai các sách được phép xuất bản (Giấy phép XB/Quyết định xuất bản/số xuất bản), nộp lưu chiểu, ISBN (nếu có)).
- Các chữ viết tắt: CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; phần ứng viên biên soạn cần ghi rõ từ trang.... đến trang..... (ví dụ: 17-56; 145-329).

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1					
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
1	Đề tài cấp cơ sở: Hợp đồng trong Tư pháp quốc tế - Nghiên cứu so sánh pháp luật Việt Nam và pháp luật liên minh Châu Âu	CN	Mã số: DHL2018-CB-06 Cấp quản lý: Trường Đại học Luật, Đại học Huế	01/2018 đến 12/2018	25/09/2019, Xếp loại: Khá
2	Đề tài cấp Bộ: Giải quyết xung đột pháp luật về hôn nhân giữa những người cùng giới tính	CN	Mã số: B2020-DHH-13 Cấp quản lý: Đại học Huế	23/03/2020 đến 23/03/2022	17/05/2023 Xếp loại: Đạt

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS							
1	Chế tài bồi thường thiệt hại qua Luật thương mại Việt Nam, Công ước Viên CISG và Bộ nguyên tắc Unidroit về hợp đồng thương mại quốc tế	01	x	Tạp chí nghiên cứu lập pháp/ISSN: 1859-2953			22(159), tr. 49-52	11/2009
2	Nguyên tắc tự do chọn luật áp dụng cho hợp đồng. Sự phát triển ở Châu Âu từ Công ước Rome 1980 đến Quy tắc Rome I 2008 và nhìn về Việt Nam.	01	x	Tạp chí nghiên cứu lập pháp/ISSN: 1859-2953			6(167), tr. 52-58	3/2010
II	Sau khi được công nhận PGS/TS							
1.	Phạm vi áp dụng CISG cho hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế	01	x	Tạp chí Tòa án nhân dân điện tử/ISSN: 2588-1434				9/2018
2.	Áp dụng điều khoản bảo hộ trong giải quyết tranh chấp đầu tư giữa nhà đầu tư nước ngoài và quốc gia nhận đầu tư	02	x	Tạp chí Pháp Luật và Phát triển – Hội Luật Gia Việt Nam/ISSN: 0866-7500			7+8/2018, tr. 75-80	2018

3.	Ý chí và tự do ý chí trong các điều kiện có hiệu lực của hợp đồng	02	Đồng tác giả	Pháp luật và thực tiễn, Trường Đại học Luật, Đại học Huế/ ISSN: 2525-2666			Số 35, tr. 1 - 10	2018
4.	Party autonomy in Vietnam – the new choice of law rules for international contracts in the civil code 2015	01	X	Journal of Private International Law/ISSN: 1744-1048	Scopus Q4	8	Volume 18:2, 343-367	9/2018
5.	Phân loại quan hệ có yếu tố nước ngoài trong Tư pháp quốc tế	01	x	Tạp chí Khoa học pháp lý, Đại học Luật Tp Hồ Chí Minh/ISSN: 1859-3879			Số 05(126), tr. 82-89	2019
6.	Những bất cập trong quy định về hình thức và thời điểm có hiệu lực của hợp đồng về quyền sử dụng đất	02	Đồng tác giả	Tạp chí Tòa án nhân dân/ISSN:1859-4875			Số 19, tr. 26 – 29	2019
7.	Loi applicable a la responsabilite delictuelle – evolution du droit vietnamien face aux exigences internationaux	01	x	Annales de l’université Toulouse 1 Capitole			Tome LX, 2019-2, 367-374	2019
8.	Tư pháp quốc tế và trách nhiệm của doanh nghiệp – Thực tiễn ở Mỹ, Châu Âu và khả năng khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại của nạn nhân thảm họa môi trường Formosa ở Việt Nam	01	x	Tạp chí Khoa học pháp lý, Đại học Luật Tp Hồ Chí Minh/ISSN: 1859-3879			Số 2(132), tr. 98-109	2019

9.	Bồi thường thiệt hại tinh thần cho pháp nhân do hành vi vi phạm hợp đồng trong khuôn khổ CISG	02	x	Tạp chí Khoa học pháp lý, Đại học Luật Tp Hồ Chí Minh/ISSN: 1859-3879			Số 09(139), tr. 78-93	6/2020
10.	Phân tích phạm vi áp dụng của CISG về hợp đồng mua bán hàng hóa quốc tế và khuyến nghị áp dụng cho Việt Nam	02	x	Tạp chí Khoa học Kiểm sát/ISSN: 2354/063X			Số 1(47), tr. 108-114	2021
11.	Một số vấn đề của Tư pháp quốc tế Việt Nam trong lĩnh vực hợp đồng	01	x	Tạp chí dân chủ và pháp luật/ISSN: 9866-7535			Số 4(349)	2021
12.	International Tort Law in Vietnam – Taking Stock and the case for Reform	02	Đồng tác giả	Polish Yearbook of International Law/ISSN: 0554-498X	Scopus Q4		Số năm 2020, tr. 255-271	2021
13.	Công nhận hôn nhân đồng tính: Kinh nghiệm lập pháp của Đài Loan	02	Đồng tác giả	Tạp chí nhân lực Khoa học xã hội/ISSN: 0866-756X			Số 08(99), tr. 38-46	2021
14.	Sustaining Vietnamese Economic Development by Improving the Transparency of Choice of law Decisions	02	Đồng tác giả	Akron Law Review/ISSN: 0002-371X	Washington and Lee Journal Ranking, 16-20), Scopus		Vol 54: Iss. 5, Article 2	2022
15.	The Prospects of Legalization of Same Sex Marriages In Vietnam	02	x	International Journal of Discrimination and the Law, SAGE Publishing/ISSN: 1358-2291	Scopus Q2		Volume 22, Issue 4, tr. 347-370	9/2022

16.	Giải quyết xung đột pháp luật về hôn nhân đồng tính: Kinh nghiệm từ Canada và gợi mở cho Việt	02	Đồng tác giả	Tạp chí Tòa án nhân dân/ISSN:1859-4875		Số 3/2022, tr. 41-48	2022
17.	Xác định thẩm quyền của Tòa án đối với các tranh chấp hợp đồng thương mại quốc tế nhìn từ một vụ việc cụ thể	02	Đồng tác giả	Tạp chí Nhà nước và Pháp luật/ISSN: 0866-7446		Số 3(419), 66-73	2023
18.	Xác định nơi thường trú của trẻ em theo Công ước Lahay 1996 về các biện pháp bảo vệ trẻ em và pháp luật Châu Âu	01	x	Kỷ yếu hội thảo Pháp luật trong nhà nước pháp quyền XHCN, Nhà xuất bản Công an Nhân Dân/ISSN:		tr. 563-572	2023
19.	Công nhận hôn nhân đồng giới xác lập ở nước ngoài – Pháp luật Việt Nam, kinh nghiệm quốc tế và các giải pháp gợi mở	02	x	Tạp chí Khoa học pháp lý, Đại học Luật Tp Hồ Chí Minh/ISSN: 1859-3879		Số 12(172), tr. 51-62	2023
20.	Kinh nghiệm của Cuba và Slovenia về hợp pháp hóa hôn nhân đồng giới – Một số gợi mở cho Việt Nam	03	x	Pháp luật và thực tiễn, Trường Đại học Luật, Đại học Huế/ ISSN: 2525-2666		Số 55, tr. 165-173	2023
21.	Kinh nghiệm tham gia viết các chương sách cho sách xuất bản quốc tế có biên tập	01	x	Pháp luật và thực tiễn, Trường Đại học Luật, Đại học Huế/ ISSN: 2525-2666		Số 57, tr. 103-110	2023

22.	Giải quyết tranh chấp biến đổi khí hậu ở Hà Lan và Kinh nghiệm đối với Việt Nam	01	x	Tạp chí dân chủ và pháp luật/ ISSN: 9866-7535			Sô 394, tr. 77-84	12/2023
23.	Luật áp dụng để xác định thẩm quyền giải quyết các tranh chấp của trọng tài, Kinh nghiệm từ phán quyết của Tòa án Singapore			Tạp chí Tòa án nhân dân/ISSN:1859-4875			Số 8, tr. 49-56	2024
24.	Examining the Breadth and Conformity with Global Standards of Vietnamese Courts' Exclusive Jurisdiction in International Commercial Contracts Pertaining to Immovable Property Within Vietnam	01	x	Netherlands International LawReview - Springer Nature/ISSN: 0165070X	Scopus Q1, H -Index 22		Volume 70, tr. 383-399 (2023)	3/2024
25.	Giải Quyết Tranh Chấp Thương Mại Quốc Tế Bằng Trọng Tài Thương Mại Tại Các Trung Tâm Trọng Tài Thương Mại Quốc Tế Việt Nam	02	x	Pháp luật và thực tiễn, Trường Đại học Luật, Đại học Huế/ ISSN: 2525-2666			Số 58, tr. 144-160	2024

26.	Áp dụng pháp luật nước ngoài trong giải quyết tranh chấp dân sự quốc tế	02	x	Tạp chí Luật học/ISSN:0868-3522		Số 5(288)/2024, tr 93-109	2024
27.	Admissibility of ILA Principles on Intellectual Property and Private International Law	03	x	Kỷ yếu Hội thảo ILA-KOREA/The Asian Century: Fact or Fiction		Tr. 157-169	6/2024

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: 03 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau TS đã được bôi đen (Các số thứ tự 04,15,24)

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố (Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
1							
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						
1							

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS:

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/đồng tác giả	Số tác giả
1					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS:

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
1					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS:

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Thành viên Ban chỉ đạo cập nhật và tổ chức đánh giá chương trình đào tạo ngành Luật và Luật Kinh tế trình độ đại học	Thành viên	Quyết định số 245/QĐ-ĐHL ngày 13 tháng 05 năm 2021			
2	Thành viên Ban xây dựng chiến lược Khoa học Công nghệ	Ủy viên	Quyết định số 694/QĐ-ĐHL ngày 01 tháng 12 năm 2021			
3	Thành viên Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường Đại học Luật, Đại học Huế, Nhiệm kỳ 2020-2025	Thành viên	Quyết định số 09/QĐ-ĐHL ngày 05 tháng 01 năm 2023			
4	Thành viên Hội đồng Tự đánh giá chất lượng cơ sở giáo dục trường Đại học Luật, Đại học Huế	Ủy viên	Quyết định số 16/QĐ-ĐHL ngày 06 tháng 01 năm 2023			
5	Thành viên Hội đồng Tự đánh giá chương trình đào tạo thạc sĩ ngành Luật Kinh tế	Ủy viên	Quyết định số 1081/QĐ-ĐHL ngày 28 tháng 11 năm 2023			
6	Thành viên Hội đồng tự	Thư ký	Quyết định số			

	đánh giá chương trình đào tạo tiến sĩ ngành Luật Kinh tế		1082/QĐ- ĐHL ngày 28 tháng 11 năm 2023			
7	Ban Điều hành dự án “Phát triển chương trình đào tạo thạc sĩ ngành chính sách và pháp luật môi trường (CCP_LAW)”	Ủy viên chuyên môn	Quyết định số 176/QĐ-ĐHH ngày 23 tháng 02 năm 2024			

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: Không

a) Thời gian được bổ nhiệm PGS

Được bổ nhiệm PGS chưa đủ 3 năm, còn thiếu (số lượng năm, tháng):

b) Hoạt động đào tạo

- Thâm niên đào tạo chưa đủ 6 năm (UV PGS), còn thiếu (số lượng năm, tháng):

- Giờ giảng dạy

+ Giờ chuẩn giảng dạy trực tiếp trên lớp không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):...

+ Giờ chuẩn giảng dạy quy đổi không đủ, còn thiếu (năm học/số giờ thiếu):

- Hướng dẫn chính NCS/HVCH,CK2/BSNT:

+ Đã hướng dẫn chính 01 NCS đã có Quyết định cấp bằng TS (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 NCS được cấp bằng TS bị thiếu:

.....

+ Đã hướng dẫn chính 01 HVCH/CK2/BSNT đã có Quyết định cấp bằng

ThS/CK2/BSNT (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn hướng dẫn 01 HVCH/CK2/BSNT được cấp bằng

ThS/CK2/BSNT bị thiếu:

c) Nghiên cứu khoa học

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ (UV chức danh GS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bị thiếu:

.....

- Đã chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở (UV chức danh PGS)

Đề xuất CTKH để thay thế tiêu chuẩn chủ trì 01 nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở bị thiếu:

.....

- Không đủ số CTKH là tác giả chính sau khi được bổ nhiệm PGS hoặc được cấp bằng TS:

+ Đối với ứng viên chức danh GS, đã công bố được: 03 CTKH ; 04 CTKH

Đề xuất sách CKUT/chương sách của NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay

thế cho việc UV không đủ 05 CTKH là tác giả chính theo quy định:

+ Đối với ứng viên chức danh PGS, đã công bố được: 02 CTKH

Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Đề xuất sách CKUT/chương sách NXB có uy tín trên thế giới là tác giả chính thay thế cho việc UV không đủ 03 CTKH là tác giả chính theo quy định:

Chú ý: Đối với các chuyên ngành bí mật nhà nước thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự, các tiêu chuẩn không đủ về hướng dẫn, đề tài khoa học và công trình khoa học sẽ được bù bằng điểm từ các bài báo khoa học theo quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg.

d) Biên soạn sách phục vụ đào tạo (đối với ứng viên GS)

- Không đủ điểm biên soạn sách phục vụ đào tạo:

- Không đủ điểm biên soạn giáo trình và sách chuyên khảo:


C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 6 năm 2024

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Hồng Trinh